

Số: 137 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 12 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của
Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII
"về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội"

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số:11387.....
	Ngày: ...26/12/2018...
	Chuyên:

Thực hiện Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội (gọi tắt là Nghị quyết số 125/NQ-CP) và Kế hoạch số 157-KH/TU ngày 17/9/2018 của Tỉnh ủy (gọi tắt là Kế hoạch 157-KH/TU) thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội (gọi tắt là Nghị quyết số 28-NQ/TW), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ, Kế hoạch số 157-KH/TU ngày 17/9/2018 của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, ngành, địa phương nhằm tạo sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ của cán bộ, đảng viên, các cấp, ngành, địa phương, người sử dụng lao động và nhân dân trong nhận thức, trách nhiệm thực hiện các chính sách, qui định về bảo hiểm xã hội trong tình hình mới.

- Thực hiện việc xây dựng, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, đồng bộ, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm và lộ trình phù hợp nhằm thực hiện tốt các mục tiêu cải cách chính sách bảo hiểm xã hội theo Nghị quyết số 28-NQ/TW đề ra.

II. MỤC TIÊU

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp được quy định tại Nghị quyết số 125/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 157-KH/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội để bảo hiểm xã hội thực sự là một trụ cột chính của hệ thống an sinh xã hội, từng bước mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội, hướng tới mục tiêu bảo hiểm xã hội toàn dân.

- Phát triển hệ thống bảo hiểm xã hội linh hoạt, đa dạng, đa tầng, hiện đại, theo nguyên tắc đóng – hưởng, công bằng, bình đẳng, chia sẻ và bền vững.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội tinh gọn, chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả, tin cậy và minh bạch.

- Phân đấu đạt được các mục tiêu ngày càng cao về lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; trong đó nông dân và lao động làm việc trong khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện chiếm tỷ lệ trong lực lượng lao động trong độ tuổi; số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, bảo hiểm xã hội hàng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội ngày càng cao; tỷ lệ ngày càng tăng cao trong giao dịch điện tử các thủ tục hành chính về giải quyết chính sách bảo hiểm xã hội, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia bảo hiểm xã hội.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, tạo sự đồng thuận trong cải cách chính sách bảo hiểm xã hội.

a) Các sở, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ với tổ chức đảng và cấp ủy cùng cấp tổ chức nghiên cứu, quán triệt nội dung Nghị quyết số 28-NQ/TW, tập trung vào những mục tiêu, định hướng, nội dung cải cách, nhiệm vụ, giải pháp về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đến toàn bộ đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý; phối hợp với cơ quan Ủy ban MTTQVN, tổ chức Công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội lựa chọn những nội dung thiết thực về chính sách bảo hiểm xã hội và cải cách chính sách bảo hiểm xã hội để tuyên truyền, phổ biến tới người lao động và các tầng lớp nhân dân.

b) Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các sở, ngành, địa phương nghiên cứu đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền phù hợp với đặc điểm, tính chất đặc thù của từng nhóm đối tượng, từng địa phương, bảo đảm hiệu quả công tác tuyên truyền gắn với phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, thu hút sự tham gia tích cực của người dân, lao động khu vực phi chính thức; chú trọng, phát huy vai trò của các tổ chức, cá nhân có uy tín trong cộng đồng dân cư để vận động nhân dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

c) Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình có kế hoạch tuyên truyền, phổ biến sâu rộng và dành thời lượng, thời gian phù hợp để tuyên truyền Nghị quyết số 28-NQ/TW có hiệu quả, nhằm tạo sự đồng thuận xã hội, các ngành, các cấp, doanh nghiệp, người lao động và người dân trong việc thực hiện cải cách chính sách bảo hiểm xã hội.

d) Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Ngãi chủ trì, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh xây dựng chuyên mục, chuyên trang và dành thời lượng phát sóng định kỳ thích đáng để tuyên truyền, phổ biến, giải đáp chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội.

a) Xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/8/2018 của Chính phủ về giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội cho các huyện, thành phố, các Kế hoạch của tỉnh về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội.

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Bảo hiểm xã hội tỉnh xây dựng các kế hoạch của tỉnh về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội; kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/8/2018 của Chính phủ về giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội cho các huyện, thành phố; tổ chức tập huấn, quán triệt để bắt đầu triển khai thực hiện từ năm 2019.

b) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng, hiệu quả hoạt động tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội.

Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng, hiệu quả hoạt động tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội.

c) Ban hành cơ chế huy động các nguồn lực và hỗ trợ tiền cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh về cơ chế huy động nguồn lực xã hội hóa và nguồn hỗ trợ từ ngân sách tỉnh đảm bảo qui định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Bảo hiểm xã hội, trong đó quan tâm chính sách hỗ trợ cho nông dân, người nghèo, người có thu nhập thấp, lao động khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

d) Tăng cường kết nối cơ sở dữ liệu về khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh tăng cường công tác kết nối cơ sở dữ liệu về khám, chữa bệnh; dữ liệu về cấp hồ sơ, giấy tờ làm căn cứ thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, giải quyết, chi trả bảo hiểm xã hội, nhằm ngăn chặn hành vi trục lợi, gian lận tiền bảo hiểm xã hội.

e) Phối hợp chia sẻ, kết nối thông tin, dữ liệu giữa cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính, thuế, lao động.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh, Cục Thống kê tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan liên quan xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản về việc tăng cường công tác phối hợp, chia sẻ, kết nối thông tin, dữ liệu giữa cơ

quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính, thuế, lao động để nâng cao hiệu quả quản lý đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội và thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội.

f) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các sở, ngành, cơ quan liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm, nhất là các hành vi trốn đóng, nợ đóng, gian lận, trục lợi tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

3. Nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, đẩy mạnh xây dựng, vận hành kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm xã hội; xây dựng kế hoạch và thực hiện cơ sở dữ liệu điện tử về quản lý bảo hiểm xã hội đảm bảo kết nối trên phạm vi cả nước đồng bộ, thống nhất, thông suốt, phục vụ nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội.

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đề án nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp để bảo hiểm thất nghiệp thực sự là công cụ quản trị thị trường lao động trên địa bàn tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 157-KH/TU ngày 17/9/2018 của Tỉnh ủy, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội và tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể; định kỳ trước ngày 25/11 hàng năm báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội) về tình hình thực hiện.

2. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ vào cuối tháng 11 hàng năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện của các đơn vị, địa phương, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội theo qui định.

Phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nội dung cải cách, nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 157-KH/TU ngày 17/9/2018 của Tỉnh ủy, Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số

28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội.

3. Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan liên quan, Sở Tài chính chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 157-KH/TU ngày 17/9/2018 của Tỉnh ủy, Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội.

4. Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ động, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đồng bộ các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch của tỉnh thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, Kế hoạch số 157-KH/TU; báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW trước ngày 05 của tháng đầu quý hoặc khi có yêu cầu để Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và các cơ quan thẩm quyền.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQVN tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Tỉnh Đoàn phối hợp với các cơ quan liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về quyền lợi và nghĩa vụ tham gia bảo hiểm xã hội cho các thành viên tổ chức mình; tham gia với các cơ quan liên quan giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị, địa phương gửi Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Tỉnh đoàn Quảng Ngãi;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP(VX), CBTH;
- Lưu: VT, KGVX_{lmc595}.

CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Căng